

Số: 22

Ngày 09/6/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 22 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Nghị quyết số 154/NQ-CP](#), Chính phủ đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên.
 - [Công điện số 80/CD-TTg](#), Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện phương án xử lý tài sản sau sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.
 - [Thông tư 32/2025/TT-BTC](#), Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện tử từ 01/6/2025.
 - Văn bản dự thảo: Nghị định quy định về tình giảm biên chế thay thế [Nghị định số 29/2023/NĐ-CP](#).
 - Mục Giải đáp pháp luật: Thẩm quyền ký ban hành văn bản hành chính.
- Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM CƠ CHẾ ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI

Để tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các cơ chế, chính sách thí điểm phát triển nhà ở xã hội được quy định tại [Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025](#) của Quốc hội, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện của các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm thi hành kịp thời, hiệu quả, không để khoảng trống pháp lý hoặc chồng chéo, ngày 01/6/2025, Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết này

Kế hoạch được ban hành kèm theo [Nghị quyết 155/NQ-CP](#), xác định tiến độ xây dựng văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi Nghị quyết; phổ biến, tuyên truyền, tập huấn triển khai thi hành Nghị quyết; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; và thành lập, tổ chức và đưa vào hoạt động Quỹ nhà ở quốc gia.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, cơ quan liên quan báo cáo Chính phủ bố trí, cân đối nguồn vốn hoặc hướng dẫn địa phương bố trí vốn để phát triển nhà ở xã hội theo [Nghị quyết số 201/2025/QH15](#); trường hợp vượt thẩm quyền thì tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, quy hoạch xây dựng để cập nhật, điều chỉnh, bổ sung nội dung phát triển nhà ở xã hội phù hợp với Nghị

quyết, bảo đảm quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt tại khu vực đô thị, khu công nghiệp và các khu vực có nhu cầu cao. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cũng có trách nhiệm chủ động bố trí nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn chi thường xuyên, nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài phạm vi dự án để tạo quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; ưu tiên sử dụng một phần số tiền tương đương giá trị quỹ đất đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tạo quỹ đất phát triển nhà ở xã hội.

2. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ - XÃ HỘI 8% NĂM 2025

Ngày 31/5/2025, Chính phủ ban hành [Nghị quyết số 154/NQ-CP](#) về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên. Chính phủ đã đưa ra 12 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

Xác định đột phá về thể chế là “đột phá của đột phá”; đẩy mạnh hơn nữa việc hoàn thiện thể chế gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp;

chủ động nghiên cứu, đề xuất chính sách, cơ chế, báo cáo cấp có thẩm quyền đề huy động, sử dụng linh hoạt, hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng.

Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và có thặng dư cao.

Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy; tăng cường phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi.

Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, ưu tiên công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, hệ thống đường bộ cao tốc, đường sắt tốc độ cao, các dự án có tính liên vùng và hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyển đổi số; kết nối hệ thống cao tốc với sân bay, cảng biển và triển khai hệ thống đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị.

Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

Chú trọng phát triển nhân lực chất lượng cao, nhân lực phục vụ hoạt

động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, đặc biệt ưu tiên phát triển nhân lực trong lĩnh vực chip, bán dẫn gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

Tăng cường liên kết vùng, thực hiện hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị.

Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; tiếp tục xây dựng và củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển đất

nước, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam.

Chủ động hơn nữa công tác thông tin tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.

3. XÂY DỰNG VÀ CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU TÀI LIỆU LƯU TRỮ

[Nghị định số 113/2025/NĐ-CP](#) ngày 03/6/2025 quy định chi tiết một số điều của [Luật Lưu trữ](#), trong đó có quy định về xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

Nghị định quy định chi tiết về chuẩn hóa các trường thông tin cơ bản cần thiết cho hồ sơ và tài liệu lưu trữ, đảm bảo tính đầy đủ và chính xác. Đồng thời, Nghị định hướng dẫn rõ ràng về nguồn dữ liệu và cách thức cập nhật, bổ sung dữ liệu vào cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam cũng như của các bộ, ngành, địa phương.

Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam được thiết kế kiến trúc dữ liệu bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số. Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam được xây dựng và cập nhật từ dữ liệu chủ của tài liệu lưu trữ từ Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ số của các cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp nộp tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở trung ương; dữ liệu chủ của tài liệu lưu trữ trong Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ số, dữ liệu được tạo lập từ tài liệu lưu trữ giấy và tài liệu lưu trữ trên vật mang tin khác tại lưu trữ lịch sử của

Nhà nước ở trung ương; dữ liệu của tài liệu lưu trữ từ cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của bộ, ngành, địa phương theo quy định của Luật Lưu trữ năm 2024. Định kỳ 12 tháng các bộ, ngành, địa phương phải thực hiện việc cập nhật Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam.

Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của bộ, ngành, địa phương được thiết kế kiến trúc dữ liệu bảo đảm tuân thủ kiến trúc dữ liệu trong Khung kiến trúc số cấp bộ, Khung kiến trúc số cấp tỉnh. Nguồn dữ liệu để xây dựng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của bộ, ngành, địa phương gồm dữ liệu chủ của tài liệu lưu trữ từ Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ số của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương; và dữ liệu chủ của tài liệu lưu trữ được tạo lập từ tài liệu lưu trữ giấy và tài liệu lưu trữ trên vật mang tin khác tại lưu trữ lịch sử. Định kỳ 06 tháng các cơ quan, tổ chức phải thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ của bộ, ngành, địa phương.

Bộ Nội vụ là chủ quản của Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là chủ quản cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý.

Chủ quản cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ có trách nhiệm đăng ký, cập nhật

và báo cáo kết quả cập nhật dữ liệu về Bộ Nội vụ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm để phục vụ công tác quản lý lưu trữ trên phạm vi toàn quốc.

4. SỬA ĐỔI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Ngày 29/5/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định số 112/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, trong đó có các quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hòa giải thương mại.

Nghị định bổ sung quy định về nộp hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ điện tử, kê khai mẫu đơn, tờ khai điện tử theo yêu cầu của hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cụ thể: khai mẫu đơn, tờ khai trên các biểu mẫu điện tử được cung cấp sẵn; ký chữ ký số vào mẫu đơn, tờ khai, giấy tờ, tài liệu điện tử nếu có yêu cầu; đăng tải các giấy tờ, tài liệu điện tử hợp lệ hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân. Việc yêu cầu ký số được công khai trước khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ điện tử. Thành phần hồ sơ được ký chữ ký số có giá trị pháp lý như văn bản giấy được ký hợp lệ.

Tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập được kết nối, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính khai thác thông tin, dữ

liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin theo quy định pháp luật và bổ sung giấy tờ, tài liệu vào thành phần hồ sơ của cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp, xuất trình những giấy tờ, tài liệu này.

Các hồ sơ đề nghị thành lập, thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, cấp lại giấy phép thành lập, giấy đăng ký hoạt động,...đều gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Sở Tư pháp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 29/5/2025.

5. BIỂU GIÁ ĐIỆN BÁN LẺ MỚI

Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện tại [Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg](#) ngày 29/5/2025 thay thế quy định tại [Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg](#) ngày 07/4/2014.

[Quyết định 14/2025/QĐ-TTg](#) quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; cơ chế giá điện phù hợp cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; cơ chế hỗ trợ tiền điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 5, điểm b và điểm c khoản 3 Điều 50 [Luật Điện lực](#) năm 2024.

Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện là bảng kê tỷ lệ phần trăm của mức giá bán lẻ điện bình quân để tính giá bán lẻ điện cụ thể cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện. Tỷ lệ phần trăm giá bán lẻ điện cho các nhóm khách

hàng sử dụng điện so với mức giá bán lẻ điện bình quân được điều chỉnh theo thẩm quyền theo quy định về cơ chế điều chỉnh giá bán lẻ điện.

Giá bán lẻ điện được quy định chi tiết cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện, bao gồm: sản xuất, kinh doanh, hành chính sự nghiệp, sinh hoạt.

Kinh phí hỗ trợ tiền điện cho các hộ nghèo và hộ chính sách xã hội được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định pháp luật. Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện hỗ trợ tiền điện theo nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định tùy từng thời kỳ.

Bộ Công Thương có trách nhiệm quy định và hướng dẫn thực hiện giá bán lẻ điện cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; giá bán điện cho các đơn vị bán lẻ điện. Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định bằng văn bản hành chính về khung giờ cao điểm, thấp điểm, giờ bình thường phù hợp với tình hình sử dụng điện của hệ thống điện trong từng giai đoạn.

6. TĂNG CƯỜNG CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ GIÁ

[Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 30/5/2025](#), Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tăng cường chấp hành quy định pháp luật về giá nhằm đảm bảo thi hành hiệu quả [Luật Giá số 16/2023/QH15](#).

Chỉ thị được đưa ra vào năm 2025 là năm cuối của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021–2025, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Trong bối cảnh đó, công tác quản lý, điều hành giá cần được tăng cường để vừa kiểm soát lạm phát, vừa hỗ trợ sản xuất kinh doanh và đời sống người dân. Đặc biệt, cần tiếp tục thực hiện lộ trình giá thị trường với các dịch vụ công, hàng hóa do Nhà nước quản lý theo mức độ phù hợp, đảm bảo minh bạch, công khai và đúng pháp luật. [Luật Giá 2023](#) có hiệu lực từ 1/7/2024 đã tạo hành lang pháp lý đồng bộ để phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vừa tôn trọng quyền tự định giá của doanh nghiệp, vừa bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cấp, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện nhiều biện pháp như: tuyên truyền, tập huấn Luật Giá; rà soát, ban hành văn bản phù hợp; đẩy mạnh quản lý giá với hàng hóa thuộc diện bình ổn, kê khai, định giá nhà nước; thực hiện lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công một cách có kiểm soát, phù hợp với mặt bằng giá và mục tiêu kiềm chế lạm phát.

Công tác chuyển đổi số trong quản lý giá cần được đẩy mạnh để nâng cao hiệu quả quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong kê khai và tiếp cận thông tin. Việc công khai thông tin giá phải được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội. Các cơ quan chức năng cần

tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như không kê khai giá, niêm yết giá không rõ ràng, nâng giá bất hợp lý... để đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng. Các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan phải chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các chỉ đạo trong Chỉ thị nhằm đảm bảo hiệu quả công tác điều hành giá trong năm 2025.

7. CÁC BỘ, NGÀNH TẬP TRUNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO NĂM 2026

Ngày 28/5/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành [Chỉ thị số 14/CT-TTg](#) về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước cho năm 2026.

Thủ tướng chính phủ yêu cầu các cơ quan đánh giá thực chất tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, so sánh với năm 2024 và các khu vực khác nếu có. Đối với năm 2026, kế hoạch phải được xây dựng dựa trên đánh giá đầy đủ kết quả năm 2025 và dự báo tình hình thế giới, trong nước, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng hai con số. Các mục tiêu và giải pháp cần cụ thể hóa chủ trương của Đảng và Chính phủ, đảm bảo rõ ràng về trách nhiệm và kết quả.

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương cần đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025, tập trung vào các nhiệm vụ như hoàn thiện thể chế, điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ, sắp xếp tổ chức bộ máy,

phát triển hạ tầng chiến lược và cơ cấu lại các ngành kinh tế. Đặc biệt, cần chú trọng phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, và bảo đảm an sinh xã hội.

Bên cạnh đó, Chỉ thị nhấn mạnh việc thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, tăng cường liên kết vùng. Đồng thời, củng cố quốc phòng, an ninh, triển khai hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế để thu hút nguồn lực phát triển đất nước.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 28/5/2025

8. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XỬ LÝ TÀI SẢN SAU SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Thủ tướng Chính phủ vừa ký [Công điện số 80/CD-TTg](#) ngày 01/6/2025 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện phương án xử lý tài sản sau sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

Công điện của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đẩy mạnh việc triển khai xử lý tài sản sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp nhằm tránh lãng phí, thất thoát tài sản công và bảo đảm hiệu quả, minh bạch, phù hợp với thực tiễn.

Theo [Công điện](#), trong thời gian qua, việc sắp xếp, xử lý tài sản tại một số bộ ngành và địa phương đã đạt kết quả bước đầu tích cực, tuy nhiên vẫn còn nơi triển khai chậm, thiếu quyết liệt, đặc biệt là sự vào

cuộc của người đứng đầu chưa hiệu quả. Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành và địa phương nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ, trong đó cần xây dựng phương án bố trí trụ sở, cơ sở vật chất theo mô hình hành chính mới; tận dụng hạ tầng hiện có để không gây gián đoạn dịch vụ công; ưu tiên bố trí cơ sở cho y tế, giáo dục, văn hóa cộng đồng. Việc xử lý tài sản dôi dư cần rõ ràng về người phụ trách, thời gian, trách nhiệm và kết quả, đồng thời được tích hợp vào đề án sắp xếp bộ máy hành chính. Công tác xử lý tài sản công sẽ là một trong những tiêu chí đánh giá cán bộ trong quá trình sắp xếp, tinh gọn hệ thống chính trị.

Thủ tướng giao Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp nhanh chóng hoàn thiện hệ thống văn bản về tiêu chuẩn và định mức sử dụng tài sản công phù hợp với mô hình mới, trình Chính phủ trước 15/6/2025. Giao Bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các địa phương về tiêu chuẩn, yêu cầu về diện tích nhà, đất xây dựng các cơ sở y tế, giáo dục và đào tạo, thiết chế văn

hoá, thể thao ở cơ sở theo mô hình tổ chức bộ máy mới để làm cơ sở cho các địa phương xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý nhà, đất; hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

Bộ Tài chính cần xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi xử lý tài sản dôi dư, yêu cầu các địa phương cập nhật thường xuyên và đầy đủ tiến độ thực hiện. Các Bộ có hệ thống ngành dọc tại địa phương khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình đơn vị hành chính mới; xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất bảo đảm nhu cầu hoạt động, phối hợp chặt chẽ với địa phương để xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư theo hướng điều hòa giữa từng cấp, giữa trung ương và địa phương để sử dụng hiệu quả trụ sở, cơ sở vật chất sẵn có; hoàn thành trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính được phê duyệt. Công tác thanh tra, kiểm tra cần được tăng cường trước, trong và sau quá trình sắp xếp, đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, đặc biệt là người đứng đầu.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

9. BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ TỪ 01/6/2025

Ngày 31/5/2025, Bộ Tài chính ban hành [Thông tư 32/2025/TT-BTC](#) hướng dẫn thực hiện một số điều của [Luật Quản lý thuế 2019](#), [Nghị định 123/2020/NĐ-CP](#) và [Nghị định 70/2025/NĐ-CP](#). Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/6/2025.

Cục Thuế sẽ sử dụng cơ sở dữ liệu về hóa đơn điện tử để triển khai chương trình hóa đơn may mắn, khuyến khích người tiêu dùng lấy hóa đơn khi mua hàng hóa, dịch vụ. Phương án tổ chức, tần suất quay thưởng và giá trị giải thưởng sẽ được báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.

Người bán hàng hóa, dịch vụ có thể ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử, với điều kiện bên nhận ủy nhiệm đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử. Việc ủy nhiệm phải được lập bằng văn bản và thông báo cho cơ quan thuế. Hóa đơn do bên nhận ủy nhiệm lập phải thể hiện đầy đủ thông tin của cả hai bên.

Ký hiệu mẫu số hóa đơn điện tử gồm một chữ số tự nhiên từ 1 đến 9, phản ánh loại hóa đơn. Ký hiệu hóa đơn điện tử gồm 6 ký tự, thể hiện thông tin về loại hóa đơn, năm lập, và loại hóa đơn được sử dụng. Ví dụ, "1C25TAA" là hóa đơn giá trị gia tăng có mã của cơ quan thuế lập năm 2025.

Người nộp thuế có thể chuyển đổi từ hóa đơn điện tử không có mã sang có mã của cơ quan thuế nếu có nhu

cầu hoặc bị xác định rủi ro cao về thuế. Thời gian chuyển đổi là 10 ngày làm việc kể từ khi nhận thông báo từ cơ quan thuế.

Người nộp thuế có thể bị xác định rủi ro cao nếu có các dấu hiệu như gian lận hóa đơn, giao dịch đáng ngờ, hoặc địa chỉ kinh doanh không rõ ràng. Cục Thuế sẽ đánh giá và thông báo cho người nộp thuế biết để giải trình.

Thông tư này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2 [Nghị định 123/2020/NĐ-CP](#) và khoản 1 Điều 1 [Nghị định 70/2025/NĐ-CP](#), bao gồm hướng dẫn lập hóa đơn điện tử cho hoạt động cho thuê tài chính và xử lý chuyển tiếp.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

1. ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH MỚI VỀ TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

Bộ Nội vụ đang dự thảo Nghị định quy định về tình giản biên chế thay thế [Nghị định số 29/2023/NĐ-CP](#), trong đó, đề xuất, cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ 1 năm thuộc đối tượng thực hiện chính sách tình giản biên chế.

Theo dự thảo Nghị định, đối tượng thực hiện chính sách tình giản biên chế là cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ thuộc một trong các trường hợp sau: dôi dư do rà soát,

sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự; dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm nhưng không bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tình giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý; chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tình giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý; trong năm liền kề/năm

thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; trong năm liền kề/năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý; trong năm trước liền kề/năm thực hiện xét tinh giản biên chế mà có tổng số ngày nghỉ làm việc do ốm đau từ 300 ngày trở lên có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc do quyết định của cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

Ngoài ra, đối tượng tinh giản biên chế là người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập dôi dư do sắp xếp lại tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định có thẩm quyền; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân

phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

Về nguyên tắc tinh giản biên chế, dự thảo Nghị định kế thừa quy định còn phù hợp tại [Nghị định số 29/2023/NĐ-CP](#) và bổ sung nguyên tắc sau: "Đối tượng tinh giản biên chế đủ điều kiện hưởng chính sách tinh giản biên chế quy định tại các văn bản khác nhau thì chỉ được một chính sách cao nhất" để trường hợp công chức, viên chức thuộc đối tượng áp dụng chính sách của Nghị định này và [Nghị định số 178/2024/NĐ-CP](#) (được sửa đổi, bổ sung tại [Nghị định số 67/2025/NĐ-CP](#)) được áp dụng một chính sách cao nhất.

2. ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước trong việc sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương, để đảm bảo thu lệ phí trước bạ thông suốt, không phát sinh vướng mắc; Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định định sửa đổi, bổ sung một số điều của [Nghị định số 10/2022/NĐ-CP](#) ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.

Cụ thể là sửa đổi mức thu lệ phí trước bạ đối với phương tiện khác nhau theo địa bàn cấp huyện, miễn lệ phí trước bạ đối với tổ chức, cá nhân theo địa bàn xã, phường, thị trấn...Ngoài ra, cũng cần sửa đổi một số quy định về giá tính lệ phí trước bạ đối với đất, phân loại phương tiện chịu lệ phí trước bạ, miễn lệ phí trước bạ để đảm bảo đồng bộ với quy định tại [Luật Đất đai năm 2024](#), [Luật Trật tự, an toàn giao thông năm 2024](#), [Luật Hợp tác](#)

[xã](#) năm 2023.

Theo dự thảo Nghị định, Mức thu lệ phí trước bạ đối với xe máy là 2%. Riêng xe máy của tổ chức, cá nhân ở các thành phố trực thuộc trung ương; thành phố thuộc tỉnh; thị xã nơi Ủy ban nhân dân tỉnh đóng trụ sở nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 5%. Trường hợp chủ tài sản đã kê khai, nộp lệ phí trước bạ đối với xe máy là 2%, sau đó chuyển giao cho tổ chức, cá nhân ở địa bàn theo quy định này thì nộp lệ phí trước bạ với mức thu là 5%.

Dự thảo Nghị định cũng bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung

ương có trách nhiệm. Đó là trách nhiệm ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ; Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh bổ sung đối với ô tô, xe máy để làm căn cứ tính lệ phí trước bạ theo quy định tại Nghị định này; kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin Bảng giá tính lệ phí trước bạ, Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung tới cơ quan thuế cấp tỉnh để thực hiện cập nhật vào ứng dụng quản lý trước bạ của cơ quan thuế, phục vụ theo dõi tập trung và thực hiện thủ tục khai, nộp lệ phí trước bạ theo quy định.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Thẩm quyền ký ban hành văn bản hành chính của cơ quan, tổ chức làm việc theo chế độ thủ trưởng?

Trả lời: Ngày 05/3/2020, Chính phủ ban hành [Nghị định số 30/2020/NĐ-CP](#) về công tác văn thư, trong đó quy định về ký ban hành văn bản hành chính.

Theo khoản 1, Điều 13, [Nghị định số 30/2020/NĐ-CP](#), người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ký tất cả văn bản do cơ quan, tổ chức ban hành; có thể giao cấp phó ký thay các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và một số văn bản thuộc thẩm quyền của người đứng đầu. Trường hợp cấp phó được giao phụ trách, điều hành thì thực hiện ký như cấp phó ký thay cấp trưởng.

2. Hỏi: Thẩm quyền ký ban hành văn bản hành chính của cơ quan, tổ chức làm việc theo chế độ tập thể?

Trả lời: Khoản 1, Điều 13, [Nghị định số 30/2020/NĐ-CP](#) quy định người đứng đầu cơ quan, tổ chức thay mặt tập thể lãnh đạo ký các văn bản của cơ quan, tổ chức. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức được thay mặt tập thể, ký thay người đứng đầu cơ quan, tổ chức những văn bản theo ủy quyền của người đứng đầu và những văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Hỏi: Ký thừa ủy quyền được thực hiện trong trường hợp nào?

Trả lời: Theo khoản 3, Điều 13, [Nghị định số 30/2020/NĐ-CP](#), trong trường hợp đặc biệt, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức

của mình ký thừa ủy quyền một số văn bản mà mình phải ký. Việc giao ký thừa ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản, giới hạn thời gian và nội dung được ủy quyền. Người được ký thừa ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác ký. Văn bản ký thừa ủy quyền được thực hiện theo thể thức và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan, tổ chức ủy quyền.

4. Hỏi: *Trường hợp nào văn bản được ký thừa lệnh?*

Trả lời: Khoản 4, Điều 13, [Nghị định số 30/2020/NĐ-CP](#) quy định người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể giao người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức ký thừa lệnh một số loại văn bản. Người được ký thừa lệnh được giao lại cho cấp phó ký thay. Việc giao ký thừa lệnh phải được quy định cụ thể trong quy chế làm việc hoặc quy chế công tác văn thư của cơ quan, tổ chức./.